

Kính gửi: Đồng chí Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh

VKSND tối cao (Vụ 8) nhận được Báo cáo số 1077/VKS-P8 ngày 12/10/2022 của VKSND tỉnh Quảng Ninh, thỉnh thị giải quyết vướng mắc trong miễn chấp hành hình phạt tù đối với phạm nhân Đoàn Minh Nhuận, Vương Văn Khương, phạm tội “Trộm cắp tài sản công dân”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa” tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 02 triệu đồng; không có tiền án, tiền sự, hiện vẫn bị truy nã và đều không thuộc trường hợp có yếu tố định tội khác.

Vụ việc trên, VKSND tỉnh Quảng Ninh đã có Báo cáo số 1088/VKS-P8 ngày 09/9/2021 thỉnh thị và được VKSND tối cao (Vụ 8) trả lời tại Công văn số 4412/VKSTC-V8 ngày 02/11/2021. Triển khai thực hiện, phát sinh vướng mắc, các Nghị quyết 32/1999/NQ-QH10 ngày 21/12/1999, Nghị quyết 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đều chỉ đề cập “Trong trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ thi hành án, thì họ được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại; trong trường hợp người bị kết án chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn thi hành án, thì họ được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt”; không đề cập việc xử lý đối với trường hợp các đối tượng đang chấp hành án mà bỏ trốn. Việc miễn chấp hành hình phạt tù còn lại đối với các đối tượng đang trốn có liên quan trực tiếp đến việc xử lý các đối tượng về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Với các quy định trên, thấy chưa có căn cứ pháp lý để áp dụng quy định về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ về tội trốn khỏi nơi giam.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo, tài liệu gửi kèm theo và quy định của pháp luật có liên quan, VKSND tối cao (Vụ 8) có ý kiến như sau:

1. Mặc dù các Nghị quyết 32/1999/NQ-QH10, Nghị quyết 33/2009/QH12 và Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội không quy định việc xử lý đối với phạm nhân đang chấp hành án đủ điều kiện được miễn mà bỏ trốn. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 100/2015/QH13 quy định “Đối với các đối tượng được đình chỉ vụ án hoặc miễn chấp hành hình phạt theo quy định tại điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này mà đang bị truy nã thì Tòa án ra quyết định đình chỉ vụ án hoặc miễn chấp hành hình phạt, đồng thời gửi quyết định này cho cơ quan đã ra quyết định (lệnh) truy nã biết để ra ngay quyết định đình chỉ nếu họ không bị truy nã về hành vi phạm tội khác” và Mục 6 Công văn số 105/TANDTC-KHXX ngày 17/7/2009 của TAND tối cao về việc thi hành khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội đã hướng dẫn “Đối với các đối tượng được quy định tại

các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 33 mà đang bị truy nã, thì Tòa án đã ra quyết định đình chỉ vụ án hoặc đã miễn chấp hành hình phạt đồng thời phải thông báo cho cơ quan đã ra quyết định truy nã biết để cơ quan này ra quyết định đình nã, nếu họ không bị truy nã về hành vi phạm tội khác”.

Như vậy, vận dụng quy định đối với trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ thi hành án, thì họ được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại; trong trường hợp người bị kết án chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn thi hành án, thì họ được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 và Mục 6 Công văn số 105/TANDTC-KHXX nêu trên, đề nghị và quyết định miễn chấp hành phần hình phạt còn lại cho phạm nhân đang chấp hành án đủ điều kiện được miễn mà bỏ trốn.

Thực tế áp dụng pháp luật trên phạm vi toàn quốc, các phạm nhân đang chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn đủ điều kiện theo quy định của các nghị quyết nêu trên, đều được cơ quan có thẩm quyền đề nghị và Tòa án quyết định miễn chấp hành phần hình phạt tù còn lại theo quy định.

Đề nghị Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc đề nghị và phối hợp với TAND cùng cấp xem xét, quyết định miễn chấp hành án phạt tù cho Đoàn Minh Nhuận, Vương Văn Khương theo chỉ đạo của VKSND tối cao (Vụ 8) tại Công văn số 4412/VKSTC-V8 ngày 02/11/2021 và đúng quy định của pháp luật.

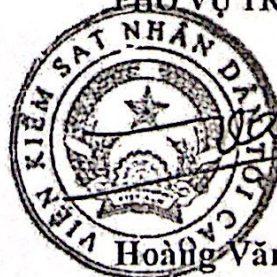
2. Việc xem xét, đề nghị và quyết định miễn chấp hành hình phạt tù còn lại về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa” đối với Đoàn Minh Nhuận và Vương Văn Khương không liên quan đến việc xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi “trốn khỏi nơi giam” hoặc hành vi phạm tội khác (nếu có). Việc truy cứu hay cho phạm nhân hưởng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo Điều 27 Bộ luật Hình sự thuộc trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến của VKSND tối cao (Vụ 8) về việc miễn chấp hành hình phạt tù đối với bị án Đoàn Minh Nhuận và Vương Văn Khương. Đề nghị đồng chí Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo, tổ chức thực hiện và báo cáo theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Huy Tiến PVTTC-VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Vụ trưởng V8 (để báo cáo);
- Văn phòng TH-VKSNDTC (để tổng hợp);
- Lưu: VT, V8.

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KIỂM SÁT VIỆC TẠM GIỮ,
TẠM GIAM VÀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Văn Long